



Số: 01/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

1. Đánh giá kết quả kinh doanh năm 2018

a) Về khai thác cảng:

Năm 2017 là năm Công ty đạt sản lượng bốc xếp cao nhất kể từ khi cảng được đưa vào khai thác (381.000 Teus). Sang năm 2018 với sự góp mặt của hai cảng mới: Nam Hải Đình Vũ hoạt động từ tháng 4/2018 với công suất thiết kế 600.000 Teus/năm và Lạch Huyện (HITC) hoạt động từ tháng 5/2018 với công suất thiết kế 1,2 triệu Teu/năm làm cho tình trạng dư thừa năng lực cảng biển của khu vực Hải Phòng ngày càng nghiêm trọng. Theo thống kê tổng sản lượng container thông qua khu vực Hải Phòng năm 2018 chỉ đạt 4,99 triệu Teus, trong khi tổng công suất của các cảng container đã lên tới 7,87 triệu Teus, dư thừa tới 37% năng lực.

Tuy nhiên, do đã chuẩn bị trước thông qua chương trình đầu tư đội tàu container từ năm 2014 nên Công ty đã tập trung đưa đội tàu container nội địa vào khai thác tại cảng, đồng thời sử dụng một số tàu cho đối tác nước ngoài thuê với điều kiện đưa tàu vào sử dụng cảng Hải An. Nhờ vậy Cảng vẫn hoạt động hết công suất, song do cơ cấu hàng hóa thay đổi, tỷ lệ hàng XNK giảm, hàng nội địa tăng nên doanh thu và lợi nhuận cũng giảm so với các năm trước, cụ thể:

- Sản lượng bốc xếp đạt 305.000 Teus, đạt 95% so với kế hoạch và giảm 20% so với năm 2017.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 86,8 tỷ đạt 104% so với kế hoạch nhưng cũng giảm tới gần 24% so với năm 2017.

b) Về vận tải:

Năm 2018 cũng là năm mà ngành vận tải container thế giới phải đối mặt với hai biến động lớn: Thứ nhất là chiến tranh thương mại Mỹ - Trung và Anh rời khỏi EU làm nhu cầu vận tải trên các tuyến chính suy giảm nghiêm trọng và Thứ hai là giá dầu nhiên liệu tăng gần 20% so với năm 2017 và gần 70% so với năm 2016 (giá dầu HFO bình quân các năm 2016/2017/2018 lần lượt là: US\$ 233/MT, US\$ 329/MT và US\$ 393/MT). Vì thế nhiều hãng tàu nằm trong Top 20 của thế giới như Hyundai, K Line, NYK, YML... đều bị lỗ.

Đối với đội tàu container của Hải An, nhờ lượng hàng nội địa và giá cước chiều Hải Phòng - Hồ Chí Minh tăng, công ty mở thêm tuyến vào Đà Nẵng tận dụng sử dụng được gần 100% trọng tải của đội tàu chạy nội địa nên kết quả kinh doanh của đội tàu vẫn đạt kế hoạch, cụ thể:

- Sản lượng vận tải đạt 219.700 Teus bằng 98% so với kế hoạch và tăng hơn 20% so với năm 2017.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 50,3 tỷ (trong đó có lợi nhuận sau thuế của thương vụ bán tàu “Haian Fair” là 14,76 tỷ đồng).

c) Về Logistics:

Là hoạt động được triển khai từ năm 2018 thông qua việc lập liên doanh với đối tác Hàn Quốc để đầu tư và khai thác Depot/ICD tại Khu công nghiệp Nam Đình Vũ, tổng vốn đầu tư của Dự án là US\$ 26 triệu, trong đó vốn Điều lệ của Liên doanh là US\$ 12 triệu. Liên doanh đã tập trung đầu tư giai đoạn I và đưa Depot vào khai thác từ tháng 8 năm 2018. Do đang trong quá trình xây dựng, mới đưa vào khai thác nên năm 2018 Liên doanh vẫn đang bị lỗ, trong đó số lỗ của HATS (51%) là gần 4,2 tỷ đồng. Hy vọng năm 2019 Liên doanh sẽ bù được số lỗ này và có lợi nhuận từ năm 2020.

d) Về đầu tư:

Để tiếp tục phát triển hoạt động vận tải và Logistics, đầu năm 2018 Công ty đã tổ chức phát hành thêm cổ phần cho cổ đông hiện hữu để huy động thêm vốn đầu tư. Nhờ sự ủng hộ của các cổ đông hiện hữu và một số cổ đông mới, đợt phát hành thêm đã thành công, Công ty đã huy động được 199,85 tỷ đồng, số vốn này được tập trung đầu tư cho ba dự án chính gồm:

- Góp vốn thành lập Liên doanh Pan – Haian: 140 tỷ
- Đầu tư tàu “Haian Link”: 217 tỷ
- Đầu tư cho dự án Cái Mép: 70 tỷ đồng

Tổng hợp kết quả kinh doanh năm 2018 của Công ty như sau:

STT	CHỈ TIÊU	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ
1	Tổng sản lượng	Teu	545.000	525.466	96,42%
	- Khai thác cảng	Teu	320.000	305.755	95,55%
	- Vận tải	Teu	225.000	219.711	97,65%
2	Doanh thu	Triệu VNĐ	1.118.531	1.092.717	97,69%
3	Tổng chi phí	Triệu VNĐ	952.336	907.070	95,25%
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu VNĐ	132.561	135.158	101,96%
5	Vốn đầu tư	Triệu VNĐ	410.000	450.000	109,75%

Kết luận: Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, biến động nhưng Công ty đã thực hiện được các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch năm 2018 do Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt.

2. Kế hoạch năm 2019

a) Kế hoạch kinh doanh:

Năm 2019 Công ty phải đối mặt với nhiều khó khăn, biến động hơn năm 2018, cụ thể:

- Về khai thác cảng: Cảng Lạch Huyện đã lắp đặt xong 6 cần cầu để đưa cả hai bên vào hoạt động (năm 2018 chỉ khai thác một bên), các cảng đang được đầu tư như Mippec, Vinalines cũng dự kiến sẽ được đưa vào khai thác trong quý IV. Như vậy tổng công suất thiết kế của các cảng container ở khu vực Hải Phòng sẽ lên tới 8,5 triệu Teu/năm, trong khi dự kiến lượng hàng chỉ đạt tối đa là 5,5 triệu Teus, thừa công suất tới gần 40%. Do vậy tình trạng cạnh tranh để có việc làm sẽ ngày càng quyết liệt.
- Về vận tải: Qui định của IMO bắt buộc tàu biển phải sử dụng dầu nhiên liệu có hàm lượng Lưu huỳnh dưới 0,5% (LHO) sẽ có hiệu lực từ 01/01/2020 (Trung Quốc đã áp dụng cho vùng biển của họ từ 01/01/2019). Các chủ tàu container cỡ nhỏ đang phải đứng trước ba lựa chọn: (i) Lắp đặt bộ lọc khí thải với giá dao động từ 2,5 đến 4 triệu USD cho một tàu (trong khi rất nhiều tàu trên 12 tuổi có trọng tải dưới 30.000 tấn tương đương 2500 Teu có giá trị còn lại thấp hơn giá trị của bộ lọc này); (ii) hoặc sử dụng dầu với hàm lượng lưu huỳnh thấp với giá dự kiến cao hơn giá dầu hiện nay khoảng 250 đến 300 USD/Tấn; (iii) hoặc là phải bán sắt vụn các tàu cũ hiện có và chờ diễn biến của thị trường để quyết định có tiếp tục kinh doanh vận tải container hay không. Cho đến nay mới chỉ có khoảng 8% đội tàu container thế giới đã xác nhận hoặc ký hợp đồng lắp bộ lọc khí thải nhưng chỉ áp dụng cho các loại tàu có trọng tải lớn từ 10.000 Teus trở lên. Vì thế Công ty cũng đang phải chờ để xác lập kế hoạch dài hạn cho đội tàu.

Xuất phát từ bối cảnh nêu trên, Công ty đã xác định kế hoạch cho năm 2019 như sau: “Cố gắng duy trì hoạt động của cảng và đội tàu như năm 2018, tập trung đầu tư, phát triển các dịch vụ Logistics để duy trì và tạo thêm việc làm cho doanh nghiệp”. Vì thế chỉ tiêu lợi nhuận của năm 2019 sẽ thấp hơn so với năm 2018, cụ thể:

STT	CHỈ TIÊU	Đơn vị	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Tỷ lệ
1	Tổng sản lượng	Teu	525.466	662.000	125,98%
	- Khai thác cảng	Teu	305.755	300.000	98,12%
	- Vận tải	Teu	219.711	242.000	110,14%
	- Logistics	Teu		120.000	
2	Tổng doanh thu	Triệu VNĐ	1.118.531	1.223.754	109,41%
3	Tổng chi phí	Triệu VNĐ	952.336	1.054.064	110,68%
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu VNĐ	135.158	125.000	92,48%
5	Cổ tức	Đồng/CP	1.500	1.000	66,67%

b) Kế hoạch đầu tư

- Tiếp tục đầu tư giai đoạn II cho Công ty Pan - Hải An gồm hai kho hàng khô có tổng diện tích 20.000m², đầu tư hoàn thiện mặt bãi còn lại và các công trình phụ trợ để có đủ điều kiện làm kho ngoại quan. Tổng vốn đầu tư khoảng 120 tỷ, sử dụng vốn vay của VCB Hải Phòng.
- Đầu tư cho dự án Cái Mép gồm hoàn tất thủ tục thuê đất, thiết kế, san lấp mặt bằng và xây dựng bến phao, vốn đầu tư dự kiến 180 tỷ với 50% là vốn vay.
- Đầu tư thêm một tàu container phù hợp, nếu điều kiện cho phép. Dự kiến vốn đầu tư 130 tỷ (vay 50%).

Như vậy dự kiến tổng vốn đầu tư cho năm 2019 là 430 tỷ.

3. Đánh giá chung hoạt động Quản trị và Điều hành công ty

Căn cứ năng lực thực tế của doanh nghiệp, tình hình thị trường và xu thế phát triển của ngành, HĐQT đã chỉ đạo Công ty vừa tập trung tổ chức thực hiện tốt kế hoạch kinh doanh năm 2018 vừa tiếp tục chuyển hướng đầu tư phát triển dịch vụ vận tải và logistics nhằm tạo việc làm lâu dài, ổn định cho doanh nghiệp trong các năm tới. HĐQT cũng đã tổ chức thành công đợt phát hành thêm để huy động vốn phục vụ kế hoạch đầu tư năm 2018 đồng thời chỉ đạo nâng cấp hệ thống IT, phần mềm, tiếp tục tuyển dụng nhân lực có chất lượng để hoàn thiện, nâng cấp hệ thống quản lý kinh doanh cho Công ty.

Ban Tổng giám đốc đã tích cực phát triển thêm thị trường và đối tác nhằm tạo thêm việc làm và uy tín cho công ty, cụ thể là đã tổ chức thành công việc đưa tàu vào hoạt động thường xuyên tại Đà Nẵng góp phần nâng tỷ lệ sử dụng trọng tải đội tàu chạy tuyến nội địa lên gần 100% và tổ chức hợp tác với hãng X-press mở tuyến đi Trung Quốc, Hongkong để sử dụng tàu và tạo thêm việc làm cho cảng, đồng thời tạo tiền đề cho việc tự tổ chức các tuyến tàu mới cho công ty.

Tuy nhiên do chất lượng lao động còn yếu, đa phần xuất thân từ hoạt động kinh doanh cảng nên không theo kịp sự phát triển của các dịch vụ vận tải, logistics và đối ngoại của Công ty. Đây là một tồn tại lớn cần phải có thời gian và biện pháp quyết liệt mới khắc phục được.

4. Các vấn đề trình ĐHĐCĐ

a) *Phê duyệt kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính đã kiểm toán và kết quả phân phối lợi nhuận năm 2018 (có tờ trình kèm theo)*

Về phân phối lợi nhuận: Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018 đã phê duyệt chỉ tiêu trả cổ tức cho năm 2018 từ 1.500 đến 2.000 VNĐ/cổ phần. Do phải tiếp tục đầu tư lớn để chuyển hướng hoạt động kinh doanh cho công ty nên HĐQT đề nghị Đại hội phê duyệt chi trả cổ tức ở mức 1.500 VNĐ/cổ phần bằng tiền mặt.

b) *Phê duyệt Kế hoạch năm 2019 (có tờ trình kèm theo)*

- **Kế hoạch kinh doanh:** Tổng sản lượng 662.000 TEU, tổng doanh thu 1.223 tỷ, lợi nhuận sau thuế TNDN 125 tỷ, mức cổ tức năm 2019 là 1.000 VNĐ/cổ phần.
- **Kế hoạch đầu tư:**
 - + Tiếp tục đầu tư giai đoạn II cho Công ty Pan - Hải An.
 - + Đầu tư cho dự án Cái Mép gồm hoàn tất thủ tục thuê đất, thiết kế, san lấp mặt bằng và xây dựng bến phao.
 - + Đầu tư thêm một tàu container phù hợp, nếu điều kiện cho phép.

Dự kiến tổng vốn đầu tư năm 2019 là 430 tỷ gồm vốn vay 275 tỷ, vốn tự có 155 tỷ.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải và Xếp dỡ Hải An xin kính trình Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Vũ Ngọc Sơn